

Khung pháp lý mới về xử lý nợ xấu củng cố triển vọng ngành ngân hàng Việt Nam

- Luật hoá Nghị quyết 42 sẽ giúp khơi thông xử lý nợ xấu và TSDB, qua đó hỗ trợ giảm tỷ lệ nợ xấu toàn ngành xuống dưới 3%.
- Luật hóa sẽ giúp cải thiện khả năng tiếp cận vốn và giảm chi phí vay, nhờ quy trình xử lý nợ minh bạch, rút ngắn thời gian thu hồi và giảm chi phí trích lập dự phòng – tạo dư địa giảm lãi suất.
- Dự thảo luật được xúc tiến trình Quốc hội vào kỳ họp tháng 5/2025, trong bối cảnh Nghị quyết 42 đã hết hiệu lực và nợ xấu duy trì ở mức cao.

Nghị quyết 42 – Bước tiến pháp lý trong xử lý TSDB và nợ xấu

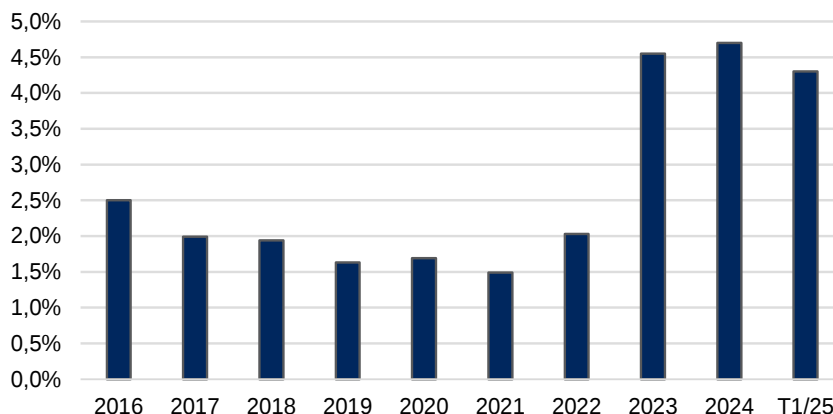
Nghị quyết 42/2017/QH14 là một bước tiến pháp lý quan trọng giúp các tổ chức tín dụng (TCTD) xử lý nợ xấu hiệu quả hơn, thông qua các quy định về quyền thu giữ tài sản đảm bảo (TSDB), thủ tục pháp lý áp dụng trong xử lý, tranh chấp các tài sản đảm bảo tại tòa án, việc quy định, hướng dẫn xử lý các khoản lãi dự thu. Một điểm đột phá lớn của nghị quyết là **cho phép bán khoản nợ xấu phù hợp với giá thị trường**, phản ánh đúng giá trị thực của khoản nợ từ đó thúc đẩy việc mua bán nợ nhanh hơn, là tiền đề cho việc phát triển sàn giao dịch nợ trong tương lai. Đặc biệt, điều này còn giúp khối ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước không còn lo ngại về rủi ro pháp lý liên quan đến việc “làm thất thoát tài sản nhà nước” – vốn là rào cản lớn trước đây.

Sau 6 năm triển khai, Nghị quyết 42 đã phát huy hiệu quả rõ rệt khi trao **thêm cho các chủ nợ (Ngân hàng, VAMC...) những quyền liên quan đến xử lý các tài sản đảm bảo** nhằm rút ngắn thời gian xử lý nợ xấu và xử lý TSDB, góp phần khơi thông nguồn vốn tín dụng trong nền kinh tế. Tuy nhiên, kể từ ngày 1/1/2024, nghị quyết này đã chính thức hết hiệu lực, đặt ra yêu cầu cấp thiết về một khung pháp lý mới nhằm duy trì và mở rộng các hiệu quả tích cực đã đạt được.

Luật hoá Nghị quyết 42: Động lực kịp thời cho mục tiêu tăng trưởng 2025

Chính phủ Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng ít nhất 8% trong năm 2025, trong đó ngành ngân hàng được kỳ vọng là đòn bẩy quan trọng thúc đẩy kinh tế. Trong bối cảnh Nghị quyết 42 hết hiệu lực và tỷ lệ nợ xấu toàn ngành vẫn ở mức cao (4,3% tính đến tháng 1/2025), việc xây dựng một khung pháp lý chính thức để xử lý nợ xấu trở nên cấp thiết. Việc luật hoá các quy định trong Nghị quyết 42 sẽ giúp các tổ chức tín dụng (TCTD) yên tâm hơn trong việc cấp tín dụng khi các “cục máu đông – nợ xấu” được khơi thông, đồng thời góp phần giảm chi phí vay cho người dân và doanh nghiệp.

Hình 1: Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD trong giai đoạn 2017-2021 luôn được duy trì dưới mức 2%, 2 năm sau đó do COVID nên tỷ lệ nợ xấu tăng mạnh



Chiến viên phân tích:



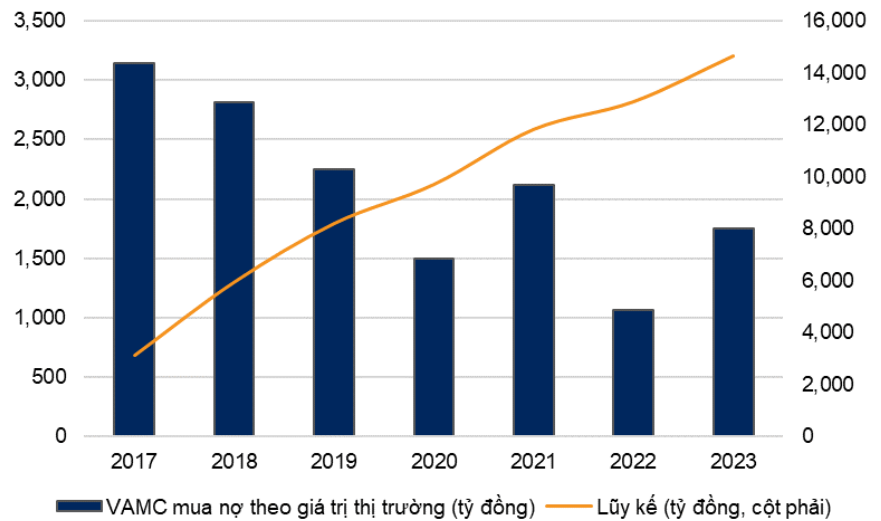
Nguyễn Thảo Linh

linh.nguyenthao3@vndirect.com.vn

■ Tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD

Nguồn: NHNN, VNDIRECT RESEARCH

Hình 2: VAMC đã mua nợ theo giá trị thị trường gần 14.000 tỷ đồng giá mua (trong đó: mua nợ theo Nghị quyết 42 chiếm gần 95%) và xử lý được hơn 79% nợ thị trường đã mua



Nguồn: VAMC, VNDIRECT RESEARCH

Dự thảo luật hóa đang được đẩy mạnh để trình Quốc hội khóa XV xem xét tại kỳ họp tháng 5/2025. Nếu được thông qua, **luật sẽ mang tính ổn định và bền vững hơn nghị quyết trước đây**, nhờ:

- 1) **Phạm vi áp dụng mở rộng:** Luật mới áp dụng cho mọi khoản nợ xấu không giới hạn thời điểm phát sinh, thay vì chỉ giới hạn trước ngày 15/8/2017 như Nghị quyết 42.
- 2) **Tăng quyền cho TCTD:** Trao thêm quyền thu giữ và nhận lại tài sản bảo đảm (bổ sung các quy định nhận TSDB trong vi phạm hành chính), giúp đẩy nhanh quá trình xử lý nợ.
- 3) **Ưu tiên áp dụng luật trong tranh chấp:** Nếu các quy định về thu giữ, kê biên và hoàn trả TSDB được luật hóa đầy đủ, Luật TCTD sẽ được ưu tiên áp dụng trong tranh chấp dân sự và hành chính, trừ trường hợp liên quan đến tố tụng hình sự đang diễn ra.

Dù Luật các TCTD (2024) đã luật hóa một phần nội dung của Nghị quyết 42 như xử lý TSDB là dự án bất động sản; phân bổ lãi dự thu, chênh lệch khi bán khoản nợ xấu của TCTD, tổ chức mua bán, xử lý nợ, vẫn còn 3 nội dung quan trọng chưa được luật hóa, bao gồm:

- 1) Quyền thu giữ TSDB (trừ quy định về việc chuyển tiếp tại khoản 6 Điều 210 Luật các TCTD);
- 2) Quy định về kê biên TSDB của bên phải thi hành án
- 3) Quy định về hoàn trả TSDB là vật chứng trong vụ án hình sự.

Như vậy, khi Nghị quyết 42 hết hiệu lực thì các quy định liên quan tới 3 điều trên không còn được áp dụng, gây ra hạn chế trong công tác xử lý nợ xấu và TSDB của khoản nợ xấu, từ đó làm 1) ảnh hưởng tiêu cực tới tiến trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém; 2) làm chậm quá trình bán thanh lý tài sản để tắt toán nợ trước khi các khoản nợ này nhảy lên nhóm nợ cao hơn, dẫn đến việc làm tăng chi phí dự phòng và 3) hạn chế khả năng tiếp cận tín dụng của người dân và doanh nghiệp.

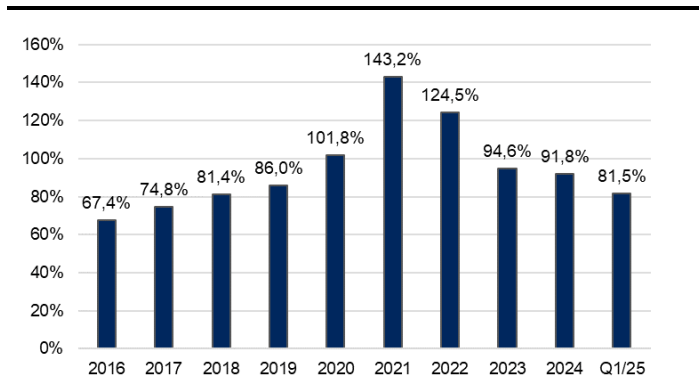
Ảnh hưởng lên ngành Ngân hàng: Giảm nợ xấu, hạ chi phí vay

Chúng tôi cho rằng việc luật hóa ba điều khoản trong Nghị quyết 42 sẽ giúp giảm tỷ lệ nợ xấu ngành ngân hàng xuống dưới 3%. Tính đến tháng 1/2025, tỷ lệ nợ xấu nội bảng toàn ngành ở mức 4,3%, tập trung tại một số ngân hàng yếu kém và diện kiểm soát đặc biệt. Chúng tôi kỳ vọng tỷ lệ nợ xấu toàn ngành sẽ giảm rõ rệt trong năm đầu triển khai nhờ việc xử lý mạnh các khoản nợ có TSDB, dựa trên kinh nghiệm từ giai đoạn 2017–2021 khi Nghị quyết 42 có hiệu lực.

Ngoài ra, việc luật hoá còn giúp giảm chi phí vốn vay cho doanh nghiệp và người dân – phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ. Các quy định rõ ràng và minh bạch sẽ rút ngắn thời gian thu hồi nợ, giảm chi phí xử lý nợ, chi phí trích lập dự phòng và rủi ro cho ngân hàng. Khi chi phí rủi ro nợ xấu giảm, ngân hàng có thể hạ lãi suất, hỗ trợ khách hàng tiếp cận vốn dễ dàng hơn.

Luật hóa áp dụng cho tất cả các TCTD, nên khó xác định ngân hàng nào hưởng lợi nhiều nhất. Tuy nhiên, quyền thu giữ TSDB (điểm 1) được kỳ vọng sẽ thúc đẩy thời gian và giảm chi phí xử lý nợ xấu. Do đó, các TCTD tập trung cho vay bán lẻ, phải xử lý nhiều món nợ nhỏ và/hoặc chiến lược tập trung hơn vào mảng cho vay ô tô sẽ được hưởng lợi. Bên cạnh đó, luật hóa cũng sẽ hỗ trợ các TCTD nhận chuyển giao bắt buộc như MBB, HDB, VCB, VPB trong việc tái cấu trúc các ngân hàng yếu kém.

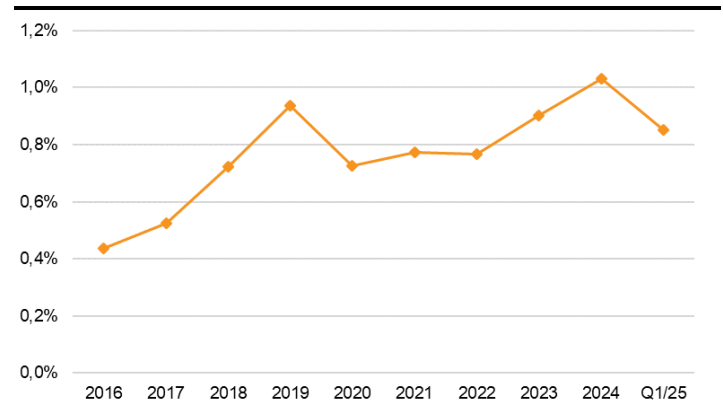
Hình 3: Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) của ngành ngân hàng cải thiện rõ rệt trong giai đoạn 2017–2021, khi Nghị quyết 42 có hiệu lực



*Trung bình 25 NH niêm yết theo tổng tài sản tính đến cuối 2024

Nguồn: Báo cáo công ty, VNDIRECT RESEARCH

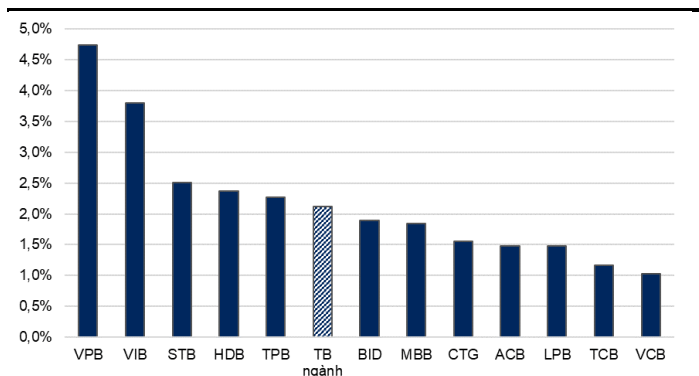
Hình 4: Dưới Nghị quyết 42, các ngân hàng đã đẩy mạnh xử lý nợ xấu thông qua biện pháp xóa nợ



*Trung bình 25 NH niêm yết theo tổng tài sản tính đến cuối 2024

Nguồn: Báo cáo công ty, VNDIRECT RESEARCH

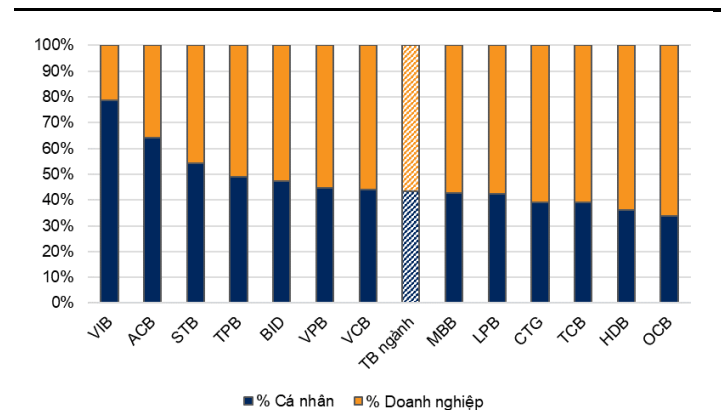
Hình 5: Tỷ lệ nợ xấu các ngân hàng trong danh mục theo dõi của chúng tôi tính đến Q1/25



*Trung bình 25 NH niêm yết theo tổng tài sản tính đến cuối 2024

Nguồn: Báo cáo công ty, VNDIRECT RESEARCH

Hình 6: Tỷ lệ cho vay cá nhân/ tổng dư nợ cho vay tính tới cuối 2024



*Trung bình 25 NH niêm yết theo tổng tài sản tính đến cuối 2024

Nguồn: Báo cáo công ty, VNDIRECT RESEARCH

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này.

VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

Định nghĩa:

KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên trong vòng 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15% trong vòng 12 tháng tới

KÉM KHẢ QUAN Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10% trong vòng 12 tháng tới.

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

Định nghĩa:

TÍCH CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TRUNG TÍNH Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

TIÊU CỰC Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

Võ Minh Chiến – Trưởng phòng

Email: chien.vominh@vndirect.com.vn

Nguyễn Thảo Linh – Chuyên viên phân tích

Email: linh.thaonguyen3@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>